TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HÀ** TỈNH QUẢNG NINH * *Số: 69/2017/QĐST-HNGĐ*	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hải Hà, ngày 15 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: chị **Đặng Thị A**, sinh năm 1986.
Địa chỉ: thôn 7, xã Q, huyện H, Quảng Ninh.
Người yêu cầu: anh **Hoàng Văn N**, sinh năm 1984.
Địa chỉ: thôn 7, xã Q, huyện H, Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 04 Điều 397 Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 02 Điều 149 Bộ Luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/8/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/7/2017;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Đặng Thị A**, sinh năm 1986 và anh **Hoàng Văn N**, sinh năm 1984, cùng trú tại: thôn 7, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: hai bên đương sự thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: hai bên đương sự thống nhất chị Đặng Thị A có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Q, sinh ngày 28/4/2008, anh Hoàng Văn N có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Hoàng Văn H, sinh ngày 12/6/2006 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Hai bên cũng có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con nếu bên kia không nuôi dưỡng được con chung.

- **Về tài sản chung và khoản nợ chung**: hai bên đương sự không có tài sản chung, không có khoản nợ chung, thống nhất không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: hai đương sự thống nhất để chị Đặng Thị A nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí vào ngân sách Nhà nước. Chị A đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002652 ngày 21/7/2017 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Hải Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- VKSND huyện H (02 bản);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan